HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ VIỆT NAM **ĐOÀN CHỦ TỊCH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 898 /KH-ĐCT	*Hà Nội, ngày 12 tháng 02 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Thực hiện Quyết định số 2415/QĐ-TTg ngày 31/10/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2026 - 2035"

Căn cứ Quyết định số 2415/QĐ-TTg ngày 31/10/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2026 - 2035" (Đề án 2415), Đoàn Chủ tịch Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ (LHPN) Việt Nam ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án 2415 với các nội dung chính như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa thực hiện hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Đề án "Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2026 - 2035"; phát huy vai trò, tiềm năng và sức sáng tạo của phụ nữ trong phát triển kinh tế - xã hội; góp phần thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân.

- Phát huy vai trò nòng cốt của Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam trong hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, phát triển kinh tế tư nhân. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp Hội, hội viên, phụ nữ và xã hội về vai trò của phụ nữ trong khởi nghiệp, phát triển doanh nghiệp, hộ kinh doanh; thúc đẩy thực hiện các mục tiêu bình đẳng giới trong lĩnh vực kinh tế.

2. Yêu cầu

- Xác định rõ trách nhiệm của các cấp Hội LHPN Việt Nam, các bộ, ngành, địa phương, các tổ chức có liên quan trong chủ trì, phối hợp, hướng dẫn, kết nối, huy động các nguồn lực tham gia hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp theo đúng chức năng, nhiệm vụ của từng tổ chức.

- Việc triển khai thực hiện Đề án bảo đảm thống nhất, đồng bộ, thiết thực, hiệu quả; có trọng tâm, trọng điểm; phù hợp với điều kiện thực tiễn của từng địa phương, đơn vị và từng giai đoạn.

- Tăng cường các hoạt động có tính lan tỏa xã hội, tạo dấu ấn rõ nét; huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực trong quá trình thực hiện Đề án.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tuyên truyền khơi dậy tinh thần khởi nghiệp, khát vọng kinh doanh làm giàu chính đáng của phụ nữ

- Tổ chức phát động các Cuộc thi phụ nữ khởi nghiệp theo chủ đề; tổ chức các cuộc thi trực tuyến tìm hiểu chính sách liên quan đến phát triển kinh tế tư nhân và khởi nghiệp.

- Nghiên cứu và phát triển đa dạng các chương trình truyền hình thực tế, sản phẩm truyền thông hiện đại, ứng dụng công nghệ số, nền tảng số trong công tác tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế tư nhân, khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo; tư vấn, trợ giúp pháp lý cho phụ nữ khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh.

- Xây dựng, duy trì các chuyên trang, chuyên mục về phụ nữ khởi nghiệp trên Cổng thông tin điện tử và nền tảng truyền thông của Hội; giới thiệu mô hình điển hình, phụ nữ khởi nghiệp tiêu biểu.

- Tổ chức các hội nghị sơ kết, tổng kết giai đoạn thực hiện Đề án; triển lãm, trưng bày kết quả hoạt động Đề án theo từng giai đoạn; biểu dương, tôn vinh phụ nữ khởi nghiệp tiêu biểu và các tập thể, cá nhân có đóng góp tích cực trong hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp.

2. Phát triển và kết nối hệ sinh thái hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp

- Xây dựng và từng bước hoàn thiện hệ sinh thái hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp; phát huy vai trò điều phối, kết nối của Hội LHPN các cấp; tăng cường tổ chức các hoạt động đối thoại, diễn đàn liên kết giữa các cơ quan nhà nước, tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp, doanh nghiệp, chuyên gia, nhà đầu tư và các chủ thể khác có liên quan.

- Hình thành và duy trì hiệu quả mạng lưới cố vấn, tư vấn khởi nghiệp cho phụ nữ; khuyến khích sự tham gia của doanh nhân nữ, nữ trí thức, nữ chuyên gia trong và ngoài nước đồng hành, hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp.

- Kết nối và phát huy vai trò các tổ chức tài chính, các tập đoàn cung cấp dịch vụ tài chính trong hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp. .

- Nghiên cứu, vận hành mô hình hoạt động "Trung tâm thực hành khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo" tại Học viện Phụ nữ Việt Nam.

3. Hỗ trợ phụ nữ tham gia các mô hình kinh doanh bền vững, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh

3.1. Tổ chức Cuộc thi phụ nữ khởi nghiệp

- Tổ chức Cuộc thi Phụ nữ khởi nghiệp theo chủ đề phù hợp từng giai đoạn, từng nhóm đối tượng; triển khai các hoạt động tư vấn trực tuyến và trực tiếp nhằm hỗ trợ hội viên, phụ nữ xây dựng, hoàn thiện ý tưởng, dự án tham gia Cuộc thi; tiếp nhận, sàng lọc, đánh giá, lựa chọn các dự án theo thể lệ Cuộc thi; đào tạo, hướng dẫn, kèm cặp, cung cấp cố vấn về kiến thức, kỹ năng khởi nghiệp, quản trị kinh doanh và kỹ năng thuyết trình, gọi vốn cho các dự án tham gia.

- Tổ chức Cuộc thi toàn quốc về ý tưởng khởi nghiệp dành cho sinh viên các cơ sở giáo dục đại học.

- Lựa chọn, tôn vinh và trao giải cho các dự án khởi nghiệp tiêu biểu, có tính sáng tạo, khả năng nhân rộng và tác động xã hội tích cực.

3.2. Hỗ trợ hiện thực hóa các ý tưởng, dự án khởi nghiệp

- Tổ chức tư vấn, hướng dẫn, đào tạo nâng cao năng lực cho phụ nữ khởi nghiệp

về quản trị kinh doanh, tài chính, truyền thông, marketing, phát triển thị trường…

- Hỗ trợ hoàn thiện mô hình kinh doanh; cải tiến mẫu mã, bao bì, chuẩn hóa chất lượng, xây dựng thương hiệu sản phẩm; khuyến khích ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, phát triển bền vững nhằm nâng cao chất lượng và quy mô sản xuất kinh doanh.

- Hỗ trợ xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường trong nước và quốc tế; tổ chức trưng bày, giới thiệu, kết nối tiêu thụ sản phẩm khởi nghiệp của phụ nữ với doanh nghiệp, hợp tác xã, hệ thống phân phối, chuỗi bán lẻ và xuất khẩu; ưu tiên sản phẩm phát huy tài nguyên bản địa, sản xuất xanh… tại khu vực đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, vùng khó khăn.

- Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp tiếp cận nguồn vốn, các chính sách tài chính, tín dụng, bảo hiểm cho phụ nữ khởi nghiệp, đặc biệt trong giai đoạn khởi sự kinh doanh, theo quy định của pháp luật hiện hành.

3.3 Hỗ trợ xây dựng, hình thành các cụm dự án sinh kế bền vững của phụ nữ

- Khảo sát, lựa chọn, hướng dẫn xây dựng các mô hình cụm dự án sinh kế bền vững, ưu tiên đối tượng thụ hưởng là phụ nữ khu vực vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; lựa chọn ngành nghề, sản phẩm, dịch vụ phù hợp với điều kiện, lợi thế của từng địa phương và từng nhóm đối tượng thụ hưởng.

- Xây dựng và số hoá tài liệu hướng dẫn thực hành khung tiêu chuẩn môi trường, xã hội và quản trị (ESG) dành cho doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ, hợp tác xã do phụ nữ tham gia quản lý và các cụm dự án sinh kế bền vững của phụ nữ.

- Tổ chức truyền thông, giới thiệu các điển hình và cụm dự án sinh kế bền vững của phụ nữ; phối hợp tổ chức hội thảo, tọa đàm về phát triển mô hình của phụ nữ kinh doanh bền vững, kinh doanh áp dụng ESG.

- Hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh do phụ nữ làm chủ, hợp tác xã do phụ nữ tham gia quản lý, cụm dự án sinh kế đáp ứng yêu cầu tiếp cận hạ tầng số cơ bản, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh doanh bền vững, xúc tiến thương mại, trợ giúp pháp lý và hoàn thiện mô hình kinh doanh.

3.4 Tổ chức đào tạo, nâng cao năng lực cho phụ nữ nòng cốt khởi nghiệp quan tâm phụ nữ tại khu vực nông thôn, miền núi, dân tộc thiểu số

- Tổ chức đào tạo, nâng cao kiến thức kinh doanh về khởi sự, quản trị kinh doanh, tài chính xanh, tiếp thị số, xây dựng thương hiệu, thương mại điện tử, tiêu chuẩn chất lượng; giáo dục tài chính, quản lý tài chính cá nhân và hộ kinh doanh; hướng dẫn tiếp cận, xây dựng hồ sơ vay vốn và sử dụng hiệu quả các nguồn vốn khởi nghiệp…

- Hỗ trợ phụ nữ và doanh nhân nữ tiếp cận các chương trình đào tạo trực tuyến, đào tạo từ xa; nâng cao kỹ năng số, sử dụng thương mại điện tử xanh, bền vững và tận dụng cơ hội từ các hiệp định thương mại tự do.

3.5 Hỗ trợ tư vấn, trợ giúp pháp lý cho phụ nữ khởi nghiệp

- Tư vấn, trợ giúp pháp lý trực tiếp, trực tuyến cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh do phụ nữ làm chủ về các chính sách liên quan đến khởi nghiệp, đăng ký kinh doanh, chính sách thuế, tài chính toàn diện, tín dụng ngân hàng, đổi mới sáng tạo và các vấn đề pháp lý liên quan.

- Hướng dẫn, hỗ trợ hộ kinh doanh do phụ nữ làm chủ đăng ký chuyển đổi thành doanh nghiệp, thực hiện tái cấu trúc doanh nghiệp và củng cố, kiện toàn, nâng cao năng lực của thành viên

- Phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan hỗ trợ giải quyết vướng mắc pháp lý; tổng hợp kiến nghị, đề xuất hoàn thiện chính sách hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp.

4. Nâng cao năng lực của tổ chức Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp trong triển khai hiệu quả hoạt động hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp

4.1. Phát triển đội ngũ cán bộ Hội hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp

- Tổ chức tập huấn chuyên đề triển khai hướng dẫn thực hiện Đề án Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2026-2035.

- Tổ chức các chương trình đào tạo chuyên sâu cho cán bộ Hội về khởi nghiệp gắn với quản trị kinh doanh, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh và tiêu chuẩn ESG; nâng cao kỹ năng tư vấn, kết nối nguồn lực và đồng hành cùng phụ nữ khởi nghiệp; kiến thức và kỹ năng quản lý vận hành chương trình hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp.

- Biên soạn tài liệu hướng dẫn cán bộ Hội các cấp thực hiện chương trình cố vấn, tư vấn, đào tạo và đầu tư mô hình khởi nghiệp của phụ nữ.

4.2. Nâng cao năng lực giám sát, phản biện xã hội và đề xuất chính sách

- Xây dựng và triển khai hệ thống báo cáo, cơ sở dữ liệu về phụ nữ khởi nghiệp trong hệ thống Hội; hoàn thiện bộ công cụ theo dõi, giám sát, đánh giá kết quả và tác động của Đề án.

- Xây dựng và phát huy đội ngũ cán bộ Hội nòng cốt/đầu mối hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp ở các cấp; hình thành mạng lưới chuyên gia, cố vấn của Hội trong các lĩnh vực khởi nghiệp, tài chính xanh, kinh doanh bao trùm.

5. Nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện cơ chế, chính sách thúc đẩy phụ nữ khởi nghiệp, hướng tới phát triển bền vững và kinh doanh bao trùm

- Tổ chức các hoạt động khảo sát, nghiên cứu thực trạng khởi nghiệp, kết quả và tác động của đề án đến phụ nữ và xã hội và đề xuất chính sách hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp có lồng ghép giới, tạo thuận lợi cho phụ nữ khởi nghiệp, phát triển doanh nghiệp; sửa đổi, bổ sung chính sách lồng ghép giới trong các chương trình hỗ trợ khởi nghiệp.

- Tổ chức các diễn đàn, chương trình đối thoại chính sách giữa cơ quan nhà nước, chuyên gia, đối tác và phụ nữ khởi nghiệp nhằm tăng cường kết nối, tiếp thu phản hồi từ thực tiễn; ưu tiên nhóm phụ nữ khởi nghiệp tại vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Nghiên cứu xây dựng bộ công cụ theo dõi đánh giá công tác triển khai và kết quả Đề án.

- Tổ chức giám sát, kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật về hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp và phát triển kinh doanh tại địa phương; tổng hợp kết quả, đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, điều chỉnh (nếu có).

6. Tăng cường hợp tác quốc tế, huy động và đa dạng hóa nguồn lực hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp

- Tổ chức tham quan, học tập mô hình hiệu quả; chia sẻ kinh nghiệm, cập nhật kiến thức và phương pháp hỗ trợ hiện đại nhằm nâng cao năng lực thực tiễn cho cán bộ Hội các cấp.

- Chủ động tham gia, tổ chức các diễn đàn, hội thảo hợp tác quốc tế nhằm huy động nguồn lực, kỹ thuật, công nghệ và kinh nghiệm quốc tế về hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp; phối hợp triển khai các chương trình tài trợ, đào tạo, tư vấn nâng cao năng lực khởi nghiệp cho phụ nữ.

- Mở rộng hợp tác với các tổ chức quốc tế, đối tác phát triển để huy động nguồn tài chính xanh, các quỹ quốc tế hỗ trợ doanh nghiệp nữ triển khai các mô hình kinh doanh thân thiện với môi trường, phù hợp với cam kết quốc tế.

- Vận động, phát huy vai trò của phụ nữ Việt Nam ở nước ngoài tham gia cố vấn, đầu tư, chuyển giao tri thức và kết nối thị trường cho phụ nữ trong nước khởi nghiệp.

- Hỗ trợ quảng bá hình ảnh, sản phẩm và giới thiệu điển hình phụ nữ khởi nghiệp ra thị trường quốc tế; tạo điều kiện thuận lợi giúp phụ nữ khởi nghiệp tham gia các hoạt động xúc tiến thương mại quốc tế.

- Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động sự tham gia đóng góp của cộng đồng, tổ chức xã hội và cá nhân nhằm tăng cường nguồn lực thực hiện Đề án.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Đề án được chi từ nguồn ngân sách nhà nước trung ương, địa phương và huy động từ các nguồn xã hội hóa hợp pháp khác.

1. Vốn ngân sách trung ương

Bố trí trong dự toán ngân sách chi thường xuyên hàng năm cho Trung ương Hội LHPN Việt Nam và các cơ quan thực hiện Đề án; lồng ghép các Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tư nhân, hỗ trợ khởi nghiệp, các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2026 - 2035, các chương trình/kế hoạch ký kết phối hợp với Trung ương Hội; các chương trình, dự án, kế hoạch khác có liên quan.

2. Vốn ngân sách địa phương

- Các địa phương chủ động bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách địa phương để đảm bảo thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Đề án.

- Hàng năm, căn cứ vào nội dung hoạt động, mục tiêu cụ thể của Đề án, Hội LHPN cấp tỉnh, xã chủ động làm việc với Sở Tài chính địa phương để tham mưu cân

đối, bố trí, phân bổ ngân sách thực hiện Đề án; huy động nguồn lực xã hội hoá để triển khai các nhiệm vụ được giao góp phần thực hiện hiệu quả Đề án.

3. Các nguồn vốn khác

Trung ương Hội LHPN Việt Nam, Hội LHPN tỉnh, thành phố chủ động làm việc với các đơn vị có liên quan để huy động nguồn vốn hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, đảm bảo phù hợp với điều kiện và khả năng thực tế của các tổ chức tín dụng ngân hàng, tổ chức tín dụng phi ngân hàng; các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ gia đình.

4. Cơ chế tài chính: Thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và cơ chế tài chính các chương trình mục tiêu quốc gia (MTQG), chương trình, dự án có liên quan.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trung ương Hội LHPN Việt Nam

- Thành lập Ban Điều hành và tổ giúp việc Ban Điều hành Đề án cấp Trung ương; phân công nhiệm vụ cho các thành viên thực hiện các hoạt động, chỉ tiêu phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, đảm bảo không chồng chéo và có sự phối hợp giữa ban, các đơn vị trong quá trình triển khai thực hiện; Ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, kế hoạch định hướng triển khai Đề án hàng năm, theo giai đoạn và đột xuất theo yêu cầu.

- Phối hợp các ban, bộ, ngành và Uỷ ban nhân dân các tỉnh, thành phố thực hiện Đề án; vận động, khai thác, huy động nguồn lực xã hội hóa từ các tổ chức trong và ngoài nước hỗ trợ thực hiện Đề án.

- Kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc tổ chức thực hiện Đề án; giám sát, hỗ trợ cho Hội LHPN các tỉnh, thành phố trong thực hiện Đề án; đề xuất tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện Đề án.

- Đánh giá kết quả thực hiện Đề án hàng năm và theo giai đoạn 1: Đến năm 2030; giai đoạn 2: Đến năm 2035. Tổ chức Hội nghị sơ kết Đề án vào năm 2030 và Hội nghị tổng kết Đề án vào năm 2035 trên phạm vi toàn quốc; tổng hợp các khó khăn, vướng mắc phát sinh để kịp thời báo cáo Chính phủ.

2. Hội LHPN các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

- Bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án để tham mưu với Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố phê duyệt Đề án/Kế hoạch thực hiện.

- Tham mưu thành lập Ban Điều hành và tổ giúp việc Ban Điều hành Đề án tại địa phương với sự chủ trì của lãnh đạo UBND các cấp, thành viên tham gia là Hội LHPN và các sở, ban, ngành liên quan (trong đó giao Hội LHPN tỉnh, thành phố là cơ quan đầu mối tham mưu, giúp việc triển khai Đề án).

- Tham mưu cho UBND xây dựng cơ chế tổ chức thực hiện Đề án tại cấp xã; tổ chức triển khai thực hiện Đề án/Kế hoạch sau khi được UBND cấp tỉnh phê duyệt.

- Xây dựng dự toán ngân sách triển khai Đề án theo giai đoạn, hàng năm; phối hợp với các sở, ngành liên quan cân đối, bố trí, phân bổ ngân sách, lồng ghép các

nguồn lực để triển khai Đề án.

- Phân công lãnh đạo phụ trách và ban đầu mối tham mưu tổ chức thực hiện Đề án; chủ động phối hợp với Ban Công tác Phụ nữ, Trung ương Hội LHPN Việt Nam, các sở, ngành liên quan trong quá trình tổ chức thực hiện Đề án tại địa phương.

- Tổng hợp báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện Đề án tại địa phương gửi Trung ương Hội LHPN Việt Nam trong báo cáo 6 tháng, hàng năm; các báo cáo giai đoạn, báo cáo sơ, tổng kết, báo cáo đột xuất theo yêu cầu.

- Kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc tổ chức thực hiện Đề án; giám sát, hỗ trợ kỹ thuật cho Hội LHPN các xã, phường trong thực hiện Đề án; đề xuất tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện Đề án.

3. Đối với các bộ, ngành trung ương

Đề nghị các bộ, ngành trung ương thực hiện Đề án theo nhiệm vụ được phân công tại Quyết định số 2415/QĐ-TTg ngày 31/10/2025 của Thủ tướng Chính phủ, cụ thể như sau:

3.1. Đề nghị Bộ Tài chính

- Trên cơ sở đề nghị của Hội LHPN Việt Nam, tổng hợp nhu cầu, dự kiến bố trí kinh phí trong dự toán chi ngân sách hằng năm của Trung ương Hội và các bộ, ngành, cơ quan có liên quan để thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Đề án theo quy định pháp luật về ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật có liên quan.

- Phối hợp tuyên truyền, đào tạo, tư vấn về các chính sách hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, kinh tế tập thể; ưu tiên đào tạo, bồi dưỡng giám đốc nữ điều hành các doanh nghiệp, hợp tác xã kinh doanh bền vững, quy định tài chính kế toán, thuế, hoá đơn điện tử…; phối hợp hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa do phụ nữ làm chủ tiếp cận Quỹ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa và các quỹ tài chính hỗ trợ phát triển kinh tế tư nhân.

- Lồng ghép hỗ trợ nguồn lực, xây dựng các chương trình đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực đáp ứng nhu cầu nhân lực trong đó có cán bộ Hội các cấp về phát triển kinh tế tư nhân, khởi nghiệp.

- Tổ chức hội nghị, hội thảo, diễn đàn và các hoạt động thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân, doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ tham gia khởi nghiệp.

3.2. Đề nghị Bộ Khoa học và Công nghệ

- Phối hợp với Hội LHPN Việt Nam thực hiện các hoạt động của Đề án; tăng cường tuyên truyền, đào tạo, tư vấn về ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo.

- Phối hợp với Hội LHPN Việt Nam tổ chức các hội nghị, hội thảo khoa học, các diễn đàn, các hoạt động thúc đẩy bình đẳng giới trong lĩnh vực khoa học, công nghệ; tạo điều kiện để Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp tham gia xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp quốc gia.

- Kết nối nguồn lực hỗ trợ phụ nữ chuyển đổi số trong các hoạt động khởi

nghiệp; hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp tiếp cận vốn từ các quỹ đầu tư mạo hiểm.

3.3. Đề nghị Bộ Nông nghiệp và Môi trường

- Phối hợp với Trung ương Hội lồng ghép các hoạt động của Đề án và quan tâm cân đối, bố trí kinh phí trong Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035 và các chương trình, đề án khác có liên quan.

- Tổ chức, phối hợp tuyên truyền, đào tạo, tư vấn phụ nữ khởi nghiệp trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn; kết nối tiêu thụ sản phẩm khởi nghiệp trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn, giảm phát thải, kinh tế tuần hoàn, chuyển đổi xanh.

- Xây dựng các chương trình đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực đáp ứng nhu cầu nhân lực trong đó có nhân lực nữ phục vụ phát triển kinh tế tập thể; phối hợp với Hội LHPN Việt Nam tổ chức các hội nghị, diễn đàn, các hoạt động thúc đẩy bình đẳng giới trong khu vực kinh tế tập thể.

- Bố trí các nguồn lực từ các chương trình/Đề án thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ của bộ trong hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo.

3.4. Đề nghị Bộ Nội vụ

- Phối hợp với bộ, ngành, cơ quan liên quan tạo điều kiện thuận lợi để Hội LHPN Việt Nam, các địa phương thực hiện hiệu quả Đề án và tổ chức biểu dương, khen thưởng kịp thời.

- Kiểm tra, giám sát tình hình tiếp nhận, quản lý và sử dụng viện trợ của tổ chức hội, quỹ xã hội liên quan theo quy định của pháp luật.

3.5. Đề nghị Bộ Công Thương

- Phối hợp với các Bộ, ngành liên quan tham gia quản lý phát triển sản phẩm, nâng cao năng lực tiếp cận thị trường; lồng ghép, ưu tiên các chương trình/hoạt động hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã do phụ nữ quản lý khởi nghiệp ứng dụng công nghệ, máy móc thiết bị từ nguồn khuyến công; hỗ trợ tham gia hoạt động xúc tiến thương mại quốc gia hàng năm.

- Phối hợp tổ chức các hội nghị, diễn đàn, các hoạt động thúc đẩy bình đẳng giới trong khu vực kinh tế tư nhân.

- Phối hợp, hướng dẫn, hỗ trợ các nguồn lực cho Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp phát triển sản phẩm, nâng cao năng lực tiếp cận thị trường trong nước và quốc tế; ứng dụng thương mại điện tử; kinh tế số; chuyển đổi số; chuyển đổi xanh, thương mại xanh, sản xuất và tiêu dùng bền vững; kết nối doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh do phụ nữ làm chủ/tham gia quản lý với người tiêu dùng.

3.6. Đề nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo

- Rà soát khung chương trình đào tạo cấp Đại học và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp để cung cấp kiến thức khởi sự, khởi nghiệp kinh doanh có lồng ghép giới và thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh của sinh viên nữ.

- Phối hợp với Hội LHPN Việt Nam hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, doanh nhân nữ tiếp cận các chương trình đào tạo trực tuyến, đào tạo từ xa nhằm tăng cường kỹ năng số và hiểu biết về thương mại điện tử, đặc biệt đối với phụ nữ ở các khu vực vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, khu vực hẻo lánh, khả năng tiếp cận giáo dục hạn chế.

3.7. Đề nghị Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch

- Triển khai, hướng dẫn chuẩn mực đạo đức, văn hoá kinh doanh của phụ nữ khởi nghiệp gắn với bản sắc văn hoá dân tộc.

- Phối hợp hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp trong các ngành công nghiệp văn hoá, du lịch...; kết nối, giới thiệu sản phẩm, dự án của phụ nữ khởi nghiệp qua các hội chợ xúc tiến du lịch, triển lãm, các sự kiện văn hoá.

3.8. Đề nghị Bộ Ngoại giao

- Kết nối với các Đại sứ quán nước ngoài tại Việt Nam, tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ, các quỹ đầu tư nước ngoài để hỗ trợ phụ nữ Việt Nam khởi nghiệp về nguồn vốn, công nghệ, năng lực quản trị, tiếp cận thị trường; vận động nguồn lực quốc tế triển khai các hoạt động hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp và nâng cao năng lực chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh doanh bao trùm, phát triển bền vững.

- Phối hợp tổ chức các hoạt động nâng cao kỹ năng, kiến thức khởi nghiệp của phụ nữ Việt Nam ở nước ngoài, vận động phụ nữ kiều bào về nước khởi nghiệp, hỗ trợ phụ nữ Việt Nam khởi nghiệp.

- Phối hợp, hỗ trợ Hội LHPN Việt Nam, Hội Nữ trí thức Việt Nam tổ chức tìm kiếm, kết nối và đề xuất cơ chế đặc thù thu hút phụ nữ Việt Nam ở nước ngoài (bao gồm các nhà khoa học, các chuyên gia) có trình độ cao về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, phát triển công nghệ trí tuệ nhân tạo, đào tạo nguồn nhân lực... về Việt Nam sinh sống, làm việc.

3.9. Đề nghị Bộ Dân tộc và Tôn giáo

- Lồng ghép các hoạt động của Đề án trong thực hiện các chương trình, đề án, chính sách khác về lĩnh vực dân tộc và tôn giáo có liên quan.

- Phối hợp truyền thông nâng cao nhận thức và hành động khơi dậy tinh thần kinh doanh, khởi nghiệp của phụ nữ dân tộc thiểu số, phụ nữ tôn giáo trong thực hiện Đề án.

3.10. Đề nghị Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

- Đầu mối, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương, cơ quan có liên quan xây dựng, triển khai thực hiện Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia giai đoạn mới; trong đó chú trọng thúc đẩy tiếp cận, sử dụng các sản phẩm, dịch vụ tài chính cho doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ, hộ kinh doanh do phụ nữ làm chủ.

- Phối hợp với Hội LHPN Việt Nam và các Bộ, ngành có liên quan trong hoạt động đào tạo, tư vấn về giáo dục tài chính, quản lý tài chính cho phụ nữ khởi nghiệp.

3.11. Đề nghị Ngân hàng Chính sách xã hội, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam

- Ngân hàng Chính sách xã hội phối hợp với Hội Liên hiệp phụ nữ các cấp tổ chức các hoạt động giáo dục tài chính, hướng dẫn sử dụng vốn vay hiệu quả cho thành viên vay vốn; Hỗ trợ, thúc đẩy phụ nữ tiếp cận hiệu quả tín dụng chính sách xã hội và tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn.

- Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam tiếp tục nghiên cứu ban hành các chương trình, sản phẩm cho vay ưu đãi đối với phụ nữ khởi nghiệp trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn giai đoạn 2026-2035.

3.12. Đề nghị Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể Trung ương, trong phạm vi chức năng nhiệm vụ, tham gia thực hiện Đề án, giám sát, phản biện xã hội đối với chính sách, chương trình về hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, phát triển doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ; đẩy mạnh tuyên truyền, lồng ghép triển khai các phong trào thi đua, cuộc vận động và vận động nguồn lực, sử dụng các nguồn quỹ hợp pháp hỗ trợ phụ nữ phát triển sản xuất, kinh doanh; lồng ghép nội dung hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp vào các phong trào, cuộc vận động, tạo môi trường thuận lợi để phụ nữ phát huy tiềm năng, đóng góp vào phát triển kinh tế bền vững.

3.13. Đề nghị Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam và các cơ quan báo chí, truyền thông

- Phối hợp với Trung ương Hội LHPN Việt Nam, các bộ, ngành liên quan triển khai Đề án.

- Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền về hoạt động khởi nghiệp của phụ nữ, điển hình phụ nữ tiêu biểu, thành công, xuất sắc trên các lĩnh vực.

3.14. Đề nghị các bộ, ngành, tổ chức hội, hiệp hội đại diện của doanh nghiệp, hợp tác xã

- Phối hợp đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, đào tạo, tư vấn và kết nối nhằm nâng cao nhận thức toàn xã hội về bình đẳng giới về phụ nữ khởi nghiệp; thúc đẩy và tạo điều kiện thuận lợi để phụ nữ khởi nghiệp, phát triển doanh nghiệp, giúp hộ kinh doanh do nữ làm chủ chuyển đổi thành doanh nghiệp, hỗ trợ tăng cường năng lực cho các và kết nối cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh do nữ làm chủ.

- Huy động, khuyến khích các doanh nhân thành công chia sẻ kinh nghiệm, truyền cảm hứng, khích lệ tinh thần khởi nghiệp cho hội viên, phụ nữ.

4. Đề nghị Uỷ ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

- Thành lập Ban Điều hành và Tổ giúp việc thực hiện Đề án tại địa phương với sự chủ trì của lãnh đạo UBND các cấp, thành viên tham gia là Hội LHPN, các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, thành phố và các đoàn thể liên quan tại mỗi cấp (trong đó Hội LHPN tỉnh, thành phố là cơ quan đầu mối tham

mưu, giúp việc triển khai Đề án); chỉ đạo xây dựng cơ chế tổ chức triển khai thực hiện Đề án tại cấp xã.

- Căn cứ nội dung Đề án được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, tùy điều kiện, đặc điểm cụ thể của địa phương để xây dựng, phê duyệt và triển khai Đề án/Kế hoạch thực hiện Đề án. Chỉ đạo các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã và Hội Liên hiệp Phụ nữ địa phương tổ chức triển khai các nhiệm vụ, giải pháp liên quan của Đề án; hằng năm chủ động cân đối, bố trí từ nguồn ngân sách địa phương để thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của Đề án/Kế hoạch theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

- Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố tạo điều kiện thuận lợi, bố trí nguồn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội để cho vay phụ nữ khởi nghiệp; bố trí nguồn vốn ngân sách cho các quỹ tài chính, quỹ bảo lãnh tín dụng doanh nghiệp nhỏ và vừa để tạo điều kiện thuận lợi cho phụ nữ khởi nghiệp tiếp cận hiệu quả các nguồn vốn.

- Chỉ đạo các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã, Hội Liên hiệp Phụ nữ xây dựng cơ sở dữ liệu về phụ nữ khởi nghiệp; hệ sinh thái hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp; định kỳ kiểm tra, giám sát; sơ kết, tổng kết, báo cáo kết quả, tác động của Đề án, các hoạt động quản lý Đề án theo quy định.

Đoàn Chủ tịch Trung ương Hội LHPN Việt Nam đề nghị Hội LHPN các tỉnh, thành phố bám sát nội dung của Kế hoạch để tổ chức thực hiện Đề án, đảm bảo hiệu quả, thiết thực. Đề nghị các ban, bộ, ngành liên quan, UBND các tỉnh, thành phố căn cứ vào nhiệm vụ được giao tại Quyết định 2415/QĐ-TTg ngày 31 tháng 10 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ và tình hình thực tế để thường xuyên phối hợp với Hội LHPN Việt Nam triển khai hiệu quả các nhiệm vụ, mục tiêu của Đề án. Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề phát sinh hoặc khó khăn vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan phản ánh về Trung ương Hội LHPN Việt Nam để nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

Nơi nhận:
- Văn phòng Chính phủ (để b/c);
- Ban TT Ủy ban TW MTTQVN (để b/c);
- Thường trực ĐCT (để b/c);
- Đảng ủy Trung ương Hội;
- Thành viên BĐH Đề án 2415;
- Các bộ, ngành theo QĐ 2415/QĐ-TTg;
- UBND, MTTQ, Hội LHPN 34 tỉnh/thành phố;
- Ban Công tác Phụ nữ, các đơn vị TW Hội;
- Cổng thông tin điện tử Hội LHPNVN;
- Lưu: VT, tổ giúp việc BĐH, BCTPN.

TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỊCH

HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ VIỆT NAM
BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG

Nguyễn Thị Tuyến

PHỤ LỤC

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

Đề án "Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2026 - 2035" (Đề án 2415)

Kèm theo Kế hoạch số: 898 /KH-ĐCT ngày 12 tháng 02 năm 2026 của Đoàn Chủ tịch Hội LHPN Việt Nam

STT	Nội dung nhiệm vụ và giải pháp	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm/yêu cầu	Thời gian thực hiện
I	**Tuyên truyền khơi dậy tinh thần khởi nghiệp, khát vọng kinh doanh làm giàu chính đáng của phụ nữ**				
1.	Tổ chức phát động Cuộc thi Phụ nữ khởi nghiệp theo chủ đề lựa chọn (năm 2026, 2028, 2030, 2032, 2034)	Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam	Hội LHPN tỉnh, thành phố được lựa chọn phối hợp, các doanh nghiệp, HTX, THT, hội viên, phụ nữ, các đơn vị liên quan	Cấp TW: 05 cuộc phát động /giai đoạn	Giai đoạn (2026-2035)
2.	Tổ chức truyền thông "Phụ nữ khởi nghiệp với công nghệ số"	Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam	Hội LHPN các cấp; Các doanh nghiệp, HTX, THT, hội viên, phụ nữ và các đơn vị liên quan	01 cuộc truyền thông, 200 người tham gia	Năm 2026
3.	Tổ chức Cuộc thi trực tuyến tìm hiểu về các chính sách phát triển kinh tế tư nhân, kiến thức khởi nghiệp, kinh doanh bền vững và các chính sách có liên quan	Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam	Hội LHPN các cấp; Các doanh nghiệp, HTX, THT, hội viên, phụ nữ và các đơn vị liên quan	02 cuộc thi trực tuyến; dự kiến từ 10.000-15.000 người tham gia/cuộc thi	Năm 2028, 2032
4.	Hội nghị sơ kết 05 năm, tổng kết 10 năm thực hiện Đề án Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2026-2035	Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam	Bộ Tài chính, Bộ KH&CN, Bộ NN và Môi trường, Hội LHPN tỉnh, thành phố và các đơn vị liên quan	02 hội nghị tổng kết; 300 đại biểu tham dự trực tiếp tại hội nghị	Năm 2030, 2035

STT	Nội dung nhiệm vụ và giải pháp	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm/yêu cầu	Thời gian thực hiện
5.	Tuyên truyền giới thiệu chủ trương, chính sách liên quan đến khởi nghiệp, các hoạt động của Đề án giai đoạn 2026-2035; giới thiệu các mô hình tài chính vi mô, bảo hiểm vi mô, tiết kiệm - vay vốn phù hợp với phụ nữ khởi nghiệp; biểu dương, khen thưởng các điển hình tổ chức, cá nhân hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp	Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam	Hội LHPN các tỉnh, thành phố; Báo Phụ nữ VN; Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam và các đơn vị liên quan TYM, Tập đoàn Bảo Việt, Tập đoàn Sovico, các điển hình khởi nghiệp, và các tổ chức hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, chương trình liên quan đến tài chính vi mô…	- Trên 500 tin bài và 1.500 ảnh, clip được tuyên truyền/năm trên fanpage Hỗ trợ Phụ nữ khởi nghiệp; Báo PNVN, Cổng TTĐT của Hội và các phương tiện thông tin đại chúng. - 03 triệu hội viên, phụ nữ được tiếp cận thông tin tuyên truyền/năm - 90% người dân, phụ nữ được tuyên truyền nâng cao nhận thức về chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật về phát triển kinh tế, khởi nghiệp	Hàng năm từ 2026-2035
				Từ 01-02 phóng sự, bản tin/năm về điển hình phụ nữ khởi nghiệp/cán bộ, tổ chức hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp thành công	Hàng năm từ 2026-2035
6.	Nghiên cứu, phát triển các chương trình gameshow, truyền hình thực tế về phụ nữ khởi nghiệp	Đài Truyền hình Việt Nam	Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam và các đơn vị tài trợ, đối tác liên quan	Các chương trình gameshow, truyền hình thực tế về khởi nghiệp, phát sóng định kỳ trên Đài Truyền hình Việt Nam và các nền tảng trực tuyến	Hàng năm từ 2026-2035

STT	Nội dung nhiệm vụ và giải pháp	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm/yêu cầu	Thời gian thực hiện
7.	Talkshow chuyên đề/diễn đàn phụ nữ khởi nghiệp liên quan đến các chủ đề phù hợp	Hội LHPN Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam và các đài TH địa phương	Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp TW và địa phương; Tập đoàn Sovico, các đơn vị liên quan	01 cuộc/năm	Hàng năm từ 2026-2035
8.	Triển lãm, trưng bày các kết quả hoạt động của Đề án giai đoạn 2026-2035, các dự án khởi nghiệp; kết quả đồng hành, hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp thành công của Hội LHPN Việt Nam, các bộ, ban ngành, địa phương	Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam	Các đơn vị liên quan	Cấp TW: 02 triển lãm, trưng bày các kết quả Đề án theo giai đoạn đến năm 2030; đến năm 2035; Cấp địa phương: từ 01-02 cuộc/năm/toàn quốc	Giai đoạn (2026-2035)
II	**Phát triển và kết nối các thành phần trong hệ sinh thái hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp**				
1.	Xây dựng, duy trì nhóm cố vấn/tư vấn khởi nghiệp; phát huy vai trò nòng cốt của Hội Nữ trí thức, Hội/Hiệp hội nữ doanh nhân và các doanh nghiệp, chuyên gia tham gia cố vấn khởi nghiệp.	Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam; Hội nữ doanh nhân Việt Nam	Hội Liên hiệp Phụ nữ các tỉnh, thành phố; các hội, hiệp hội nữ DN tại địa phương	01 Mạng lưới cố vấn phụ nữ khởi nghiệp tại các địa phương và Trung ương; Tổ chức hoạt động kèm cặp, cố vấn theo định kỳ hàng năm; Hỗ trợ hiện thực hoá, đầu tư phát triển các mô hình khởi nghiệp	Hàng năm từ 2026-2035
2.	Kết nối, xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp thân thiện với phụ nữ khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh và mạng lưới doanh nhân nữ	Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp TW và địa phương	Hội Liên hiệp Phụ nữ các tỉnh, thành phố; Hiệp hội nữ DN Việt Nam; các tổ chức, cá nhân, đơn vị liên quan	01 hệ sinh thái khởi nghiệp phù hợp với phụ nữ khởi nghiệp được hình thành, trong đó Hội LHPN Việt Nam giữ vai trò kết nối	Giai đoạn (2031-2035)

STT	Nội dung nhiệm vụ và giải pháp	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm/yêu cầu	Thời gian thực hiện
3.	Tổ chức sự kiện đối thoại, diễn đàn giữa Chính phủ, Uỷ ban nhân dân các tỉnh/thành phố - Chuyên gia cố vấn, tư vấn - Phụ nữ khởi nghiệp - Hội LHPN các cấp - Đối tác chiến lược và các thành phần trong hệ sinh thái khởi nghiệp trao đổi về chính sách thúc đẩy phát triển doanh nghiệp, kinh tế tư nhân, hỗ trợ khởi nghiệp, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh và đổi mới sáng tạo	Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp TW và địa phương	Bộ Tài chính, Bộ KH&CN, Bộ NN và Môi trường, Bộ Công thương, Tập đoàn Bảo Việt, Tập đoàn Sovico, Tập đoàn TH, chuyên gia, phụ nữ khởi nghiệp, Hội LHPN các cấp, các sở, ngành và đối tác chiến lược khác	Cấp TW: từ 1-2 cuộc/ giai đoạn; Cấp địa phương: Định kỳ 1 năm/lần/toàn quốc	Hàng năm từ 2026-2035
4.	Kết nối và phát huy vai trò của các tổ chức tín dụng (TYM, ngân hàng CSXH, Agribank, ngân hàng thương mại và tổ chức tài chính vi mô), các tập đoàn cung cấp dịch vụ tài chính hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế thông qua hệ sinh thái khởi nghiệp	Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp TW và địa phương	Hội LHPN các cấp; các tổ chức tín dụng, các tập đoàn cung cấp dịch vụ tài chính (Bảo Việt, Sovico, TH…), đối tác trong hệ sinh thái khởi nghiệp	- Ký kết văn bản thỏa thuận/chương trình phối hợp giữa Hội LHPN các cấp và các tổ chức tín dụng, các tập đoàn có liên quan; - Phụ nữ khởi nghiệp được tư vấn, kết nối và tiếp cận dịch vụ tài chính phù hợp với giai đoạn khởi sự và phát triển mô hình kinh doanh; - Hàng năm 12.500 doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh do phụ nữ làm chủ được hỗ trợ tư vấn, tiếp cận tín dụng ưu đãi, tín dụng số…	Hàng năm từ 2026-2035
5.	Nghiên cứu, vận hành mô hình hoạt động "Trung tâm thực hành khởi	Học viện Phụ nữ Việt Nam	Ban Công tác phụ nữ, các trung tâm khởi	- Báo cáo nghiên cứu khả thi mô hình hoạt động của	Nghiên cứu từ 2026;

STT	Nội dung nhiệm vụ và giải pháp	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm/yêu cầu	Thời gian thực hiện
	nghiệp & ĐMST' tại Học viện (Học viện đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, Đề án 2415, nguồn xã hội hoá hỗ trợ kinh phí triển khai các hoạt động chuyên môn của đề án).		nghiệp, doanh nghiệp, các đơn vị liên quan	trung tâm; - Đề xuất vận hành trung tâm tại Học viện phụ nữ; Ngân sách nhà nước và xã hội hoá nguồn lực hỗ trợ từ 3 hoạt động chuyên môn/năm; - Hỗ trợ 30 nữ sinh viên thực hành khởi nghiệp/ năm tại trung tâm	Vận hành từ năm 2027
III	**Hỗ trợ phụ nữ tham gia các mô hình kinh doanh bền vững, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh**				
1.	Tổ chức các Cuộc thi phụ nữ khởi nghiệp theo chủ đề, cấp vùng, toàn quốc dành cho các nhóm đối tượng khác nhau	Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam	Bộ KH&CN, Bộ Tài chính, Bộ NN&MT, Hội LHPN tỉnh, thành phố, TYM, Tập đoàn Sovico, Bảo Việt, các đơn vị liên quan	- Cấp Trung ương: 05 cuộc thi /giai đoạn; - Cấp địa phương: 05 cuộc thi/ địa phương/ giai đoạn	Định kỳ 2 năm/lần (2027, 2029, 2031, 2033, 2035)
2.	Tổ chức cuộc thi ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo dành cho nữ sinh viên (Genesis)	Học viện Phụ nữ Việt Nam	Trường đại học, học viện, các đơn vị liên quan	- 05 cuộc thi; từ 15 trường ĐH tham gia; với 100 ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo; - 500 sinh viên nữ được đào tạo online miễn phí về kế hoạch khởi nghiệp; - 50 % sinh viên các trường ĐH được truyền thông về thúc đẩy phụ nữ khởi nghiệp	Định kỳ 2 năm 1 lần (2026, 2028, 2030, 2032, 2034)

STT	Nội dung nhiệm vụ và giải pháp	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm/yêu cầu	Thời gian thực hiện
3.	Tổ chức nâng cao kiến thức, kỹ năng cho phụ nữ nòng cốt khởi nghiệp, doanh nghiệp, hộ kinh doanh do phụ nữ làm chủ, hợp tác xã, tổ hợp tác do phụ nữ quản lý; đào tạo, hướng dẫn kỹ năng, kiến thức xây dựng dự án khởi nghiệp, hoàn thiện mô hình kinh doanh; tập huấn kỹ năng thuyết trình, gọi vốn và hỗ trợ hoàn thiện Dự án khởi nghiệp	Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam cấp Trung ương và địa phương	Hội LHPN tỉnh, thành phố được lựa chọn phối hợp, các đơn vị liên quan	Hàng năm 12.500 phụ nữ được hỗ trợ đào tạo, nâng cao kiến thức, kỹ năng kinh doanh; kiến thức xây dựng dự án khởi nghiệp, hoàn thiện mô hình kinh doanh; các kỹ năng khác	Hàng năm từ 2026-2035
4.	Hướng dẫn, hỗ trợ hộ kinh doanh do phụ nữ làm chủ đăng ký chuyển đổi thành doanh nghiệp, thực hiện tái cấu trúc và củng cố, kiện toàn, nâng cao năng lực của thành viên hợp tác xã	Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam cấp Trung ương và địa phương	Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp, Hội LHPN tỉnh, thành phố được lựa chọn phối hợp, các đơn vị liên quan	- Giai đoạn 2026-2030: + Hàng năm 2.500 hộ kinh doanh do phụ nữ làm chủ được hướng dẫn đăng ký chuyển đổi thành doanh nghiệp; + Hàng năm 1.000 doanh nghiệp, hợp tác xã do phụ nữ làm chủ được hướng dẫn thực hiện tái cấu trúc và củng cố kiện toàn nâng cao năng lực của thành viên. - Giai đoạn 2031-2035: + Hàng năm 5.000 hộ kinh doanh do phụ nữ làm chủ được hướng dẫn đăng ký chuyển đổi thành doanh nghiệp; + Hàng năm 1.600 doanh nghiệp, hợp tác xã do phụ	Hàng năm từ 2026-2035

STT	Nội dung nhiệm vụ và giải pháp	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm/yêu cầu	Thời gian thực hiện
				nữ làm chủ được hướng dẫn thực hiện tái cấu trúc và củng cố kiện toàn nâng cao năng lực của thành viên.	
5.	Hỗ trợ hiện thực hoá các ý tưởng/hoàn thiện các dự án khởi nghiệp đạt giải tại các cuộc thi của TW và địa phương	Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam cấp TW và địa phương	Hội LHPN tỉnh, thành phố, các ý tưởng được lựa chọn phối hợp, các đơn vị liên quan	Ít nhất 01 ý tưởng/01 dự án khởi nghiệp/ năm có tiềm năng được hỗ trợ (từ ý tưởng/dự án - ươm tạo - gọi vốn - kết nối thị trường...)	Hàng năm từ 2026-2035
6.	Hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp, HTX do phụ nữ quản lý, cụm dự án sinh kế của phụ nữ áp dụng khung tiêu chuẩn ESG; ưu tiên hỗ trợ cụm sinh kế của phụ nữ dân tộc thiểu số	Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam cấp TW và địa phương	Hội LHPN tỉnh, thành phố được lựa chọn phối hợp, các tổ chức trong nước, quốc tế, các đơn vị liên quan	- Giai đoạn 2026-2030: Hướng dẫn, hỗ trợ 30 doanh nghiệp, hợp tác xã do phụ nữ quản lý, cụm dự án sinh kế của phụ nữ, trong đó có 3 cụm dự án sinh kế của phụ nữ DTTS; - Giai đoạn 2031-2035: Hướng dẫn, hỗ trợ 50 doanh nghiệp, hợp tác xã do phụ nữ quản lý, cụm dự án sinh kế của phụ nữ, trong đó có 5 cụm dự án sinh kế của phụ nữ DTTS	Hàng năm từ 2026-2035
7.	Biên soạn, số hoá tài liệu hướng dẫn thực hành khung tiêu chuẩn ESG	Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam	Bộ Tài chính, Hội Liên hiệp Phụ nữ các tỉnh, thành phố, tổ chức trong nước, quốc tế, chuyên gia; Nhà xuất bản PNVN	Biên soạn 01 tài liệu hướng dẫn thực hành khung tiêu chuẩn ESG dành cho doanh nghiệp, HTX do phụ nữ quản lý, cụm dự án sinh kế của phụ nữ	2027

STT	Nội dung nhiệm vụ và giải pháp	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm/yêu cầu	Thời gian thực hiện
8.	Tổ chức hoạt động kết nối thị trường, xúc tiến thương mại, tham gia hội chợ giới thiệu quảng bá sản phẩm cho các doanh nghiệp nữ, hợp tác xã, phụ nữ khởi nghiệp	Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam cấp TW và địa phương	Các Bộ, ban ngành Trung ương (Bộ Tài chính, Bộ Công thương, Bộ KH&CN, Liên đoàn TM&CN VN…), Hội LHPN tỉnh, thành phố được lựa chọn phối hợp và các đơn vị liên quan	Cấp Trung ương: Tổ chức 5 hoạt động/giai đoạn; Cấp địa phương: Tổ chức 50 hoạt động/giai đoạn/toàn quốc	Hàng năm từ 2026-2035
9.	Hỗ trợ các doanh nghiệp/hợp tác xã do phụ nữ quản lý tiếp cận hạ tầng số cơ bản (tên miền, hosting, website..).	Hội LHPN Việt Nam cấp TW và địa phương	Bộ KH&CN (Trung tâm Internet Việt Nam (VNNIC), Doanh nghiệp cung cấp tên miền uy tín	Từ 03 - 05 doanh nghiệp/HTX được hỗ trợ/ năm	Hàng năm từ 2026-2035
10.	Tư vấn, trợ giúp pháp lý trực tiếp, trực tuyến cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh do phụ nữ làm chủ về các chính sách liên quan đến khởi nghiệp, đăng ký kinh doanh, chính sách thuế, tài chính toàn diện, tín dụng ưu đãi, đổi mới sáng tạo…	Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam	Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính, Hội LHPN các cấp; Chuyên gia tư vấn; Các doanh nghiệp, HTX, THT, hội viên, phụ nữ và các đơn vị liên quan	Trung bình 125.000 người/năm được tư vấn, trợ giúp pháp lý; tư vấn tiếp cận nguồn tín dụng ưu đãi, quỹ khởi nghiệp tại địa phương và trên app Phụ nữ Việt Nam, Fanpage của Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Cổng Thông tin điện tử của Hội…	Hàng năm từ 2026-2035
11.	Kết nối đầu tư, các nguồn tín dụng ưu đãi cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh do nữ làm chủ; hỗ trợ kỹ thuật phát triển sản phẩm và mở rộng thị trường	Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam	Ngân hàng Agribank, Ngân hàng CSXH, các đơn vị liên quan	Tăng trưởng dư nợ hàng năm	Hàng năm từ 2026-2035

STT	Nội dung nhiệm vụ và giải pháp	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm/yêu cầu	Thời gian thực hiện
IV	**Nâng cao năng lực của tổ chức Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp trong triển khai hiệu quả hoạt động hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp**				
1.	Tổ chức đào tạo cho cán bộ Hội chuyên trách các cấp về triển khai hướng dẫn thực hiện Đề án 2415 và các kỹ năng hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, tư vấn luật pháp, chính sách; kết nối đầu tư, kỹ năng tư vấn, cố vấn, xây dựng mạng lưới cố vấn khởi nghiệp tại địa phương, giáo dục tài chính toàn diện…	Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam	Hội LHPN tỉnh, thành phố, Ngân hàng Vikki Bank, các đơn vị liên quan	- 100% cán bộ Hội cấp tỉnh được tập huấn, hướng dẫn thực hiện Đề án 2415; - 100% cán bộ Hội chuyên trách các cấp được tập huấn, nâng cao năng lực, kỹ năng hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, tư vấn luật pháp, chính sách; kết nối đầu tư, kỹ năng tư vấn, cố vấn, xây dựng mạng lưới cố vấn khởi nghiệp tại địa phương, giáo dục tài chính toàn diện…	Hàng năm từ 2026-2035
2.	Biên soạn tài liệu hướng dẫn cán bộ Hội các cấp thực hiện chương trình cố vấn, tư vấn, đào tạo và đầu tư mô hình khởi nghiệp của phụ nữ	Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam	Hội Liên hiệp Phụ nữ các tỉnh, thành phố, Nhà xuất bản PN, tổ chức quốc tế UN Women, ILO, các chuyên gia, đơn vị liên quan	01 tài liệu được biên soạn, chỉnh sửa và số hoá	Năm 2028
3.	Phát triển các bài giảng điện tử về khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo cho sinh viên và phụ nữ, đăng trên cổng "Bình dân học vụ số" và Cổng TTĐT/ hệ thống học tập trực tuyến của Học viện phụ nữ Việt Nam	Học viện Phụ nữ Việt Nam	Đối tác, chuyên gia	Ít nhất 15 chuyên đề học trực tuyến với các chủ đề thực sự cần cho các nhóm đối tượng phụ nữ khác nhau; Tổ chức học tập trực tuyến miễn phí trên 2 nền tảng, có đánh giá kết quả học tập; Mỗi năm có ít nhất 2000 lượt người học	Hàng năm từ 2026-2035

STT	Nội dung nhiệm vụ và giải pháp	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm/yêu cầu	Thời gian thực hiện
V	**Nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện cơ chế, chính sách pháp luật thúc đẩy phụ nữ khởi nghiệp, hướng tới phát triển bền vững và kinh doanh bao trùm**				
1.	Nghiên cứu xây dựng bộ công cụ theo dõi đánh giá Đề án khởi nghiệp	Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam	Bộ KH&CN, Bộ Tài chính và các đơn vị liên quan	01 bộ công cụ theo dõi, đánh giá Đề án Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2026-2035 được nghiệm thu và đưa vào sử dụng	Năm 2026
2.	Tổ chức các hoạt động khảo sát, nghiên cứu thực trạng khởi nghiệp, kết quả và tác động của đề án đến phụ nữ và xã hội; đề xuất chính sách hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp có lồng ghép giới; đánh giá giữa kỳ, cuối kỳ kết quả hoạt động Đề án 2415	Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam	Học viện Phụ nữ Việt Nam, Hội LHPN tỉnh, thành phố, Bộ KH&CN, Bộ Tài chính, Bộ NN&MT và các đơn vị liên quan	Ít nhất 03 báo cáo và đề xuất chính sách hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp có lồng ghép giới	Năm 2026, 2030, 2035
3.	Tổ chức các đoàn kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách luật pháp hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp và phát triển kinh doanh	Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam	Hội LHPN tỉnh, thành phố, các đơn vị liên quan	Cấp Trung ương: Từ 3-5 cuộc/ năm; Cấp địa phương: 34 cuộc/ năm/toàn quốc	Giai đoạn từ 2026-2035
VI	**Tăng cường hợp tác quốc tế, vận động, huy động, đa dạng hóa nguồn lực hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp**				
1.	Tổ chức các đoàn khảo sát, tham quan, học tập, chia sẻ kinh nghiệm mô hình khởi nghiệp sáng tạo, hệ sinh thái khởi nghiệp tiên tiến	Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam	Các tổ chức trong và ngoài nước, các đơn vị liên quan	Ít nhất 02 đoàn/giai đoạn	Giai đoạn (2026-2035)
2.	Xây dựng và triển khai các dự án hợp tác quốc tế, tài trợ giải thưởng, hỗ trợ kỹ thuật cho phụ nữ khởi nghiệp	Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam	Các tổ chức quốc tế, các đơn vị liên quan	01 dự án cấp Trung ương đề xuất/giai đoạn	Giai đoạn (2026-2035)

STT	Nội dung nhiệm vụ và giải pháp	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm/yêu cầu	Thời gian thực hiện
3.	Hỗ trợ kết nối, giới thiệu các sản phẩm của doanh nghiệp nữ/HTX do phụ nữ tham gia quản lý và tạo việc làm với thị trường nước ngoài	Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam	Các đơn vị liên quan, các DN/HTX có sản phẩm phù hợp	Danh sách DN/HTX được hỗ trợ, kết nối	Giai đoạn (2026-2035)
4.	Vận động, huy động nguồn lực của các tập đoàn, tổng công ty, cộng đồng, các tổ chức xã hội, cá nhân để tăng cường nguồn lực cho Đề án	Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam	Tập đoàn Bảo Việt, Sovico, các doanh nghiệp phù hợp, các đơn vị liên quan	Chương trình phối hợp cụ thể	Giai đoạn (2026-2035)